

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ HỌC VÀ TỰ HỌC CỦA NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN - Ý NGHĨA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Quang Trung

Trường sĩ quan Lục quân 2

Email: trungpctlq2@gmail.com.

Tóm tắt: Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt coi trọng vấn đề học và tự học, xem đó là con đường cơ bản để nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo cán bộ cho Đảng và Nhà nước. Đối với người cán bộ, đảng viên, học và tự học không chỉ là nhu cầu cá nhân mà còn là yêu cầu chính trị - đạo đức mang tính bắt buộc, gắn liền với trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân. Nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh về học và tự học của người cán bộ, đảng viên có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh hiện nay, khi sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với chất lượng đội ngũ cán bộ.

Từ khóa: Học, tự học, cán bộ, đảng viên, yêu cầu mới, trách nhiệm.

Nhận bài: 30/11/2025; Biên tập: 31/11/2025; Phản biện: 05/12/2025; Duyệt đăng: 12/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định học là một quá trình thường xuyên, liên tục và suốt đời. Theo Người, học không có điểm dừng, bởi tri thức của nhân loại và yêu cầu của thực tiễn luôn vận động, phát triển. Người nhấn mạnh: Học không bao giờ cùng, coi đó là quy luật phát triển của mỗi con người, đặc biệt là người làm công tác lãnh đạo, quản lý. Trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, học không chỉ diễn ra trong nhà trường hay qua sách vở mà còn trong thực tiễn công tác, trong lao động sản xuất và trong quần chúng nhân dân. Người cho rằng Nhân dân chính là “trường học lớn”, là nguồn tri thức phong phú, sinh động mà cán bộ, đảng viên phải biết học hỏi một cách khiêm tốn, cầu thị. Người cán bộ cách mạng đi học để làm sao trở thành những “công bộc” của nhân dân mới đúng nghĩa “làm người”, có nghĩa là gột rửa hết được những tàn dư do xã hội cũ để lại. Học để làm việc có nghĩa là học làm sao để có thể hoàn thành được mọi nhiệm vụ mà Đảng, cách mạng và nhân dân giao phó. Muốn làm cán bộ thì bắt buộc phải học tập, không chỉ học về kiến thức, mà quan trọng hơn cả là học về tư cách người cán bộ cách mạng, để làm sao “phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại” một cách tốt nhất.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề học và tự học của cán bộ, đảng viên

Tự học giữ vai trò then chốt trong quá trình học tập, Người nhấn mạnh phải “lấy tự học làm cốt”, bởi không ai có thể học thay cho người khác. Tự học thể hiện ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và khát vọng vươn lên của mỗi cán bộ, đảng viên. Đây cũng là điều kiện quan trọng để hình thành tư duy độc lập, sáng tạo, tránh lối học thụ động, máy móc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, muốn xây dựng

được chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa. Nghĩa là, xã hội mới cần phải có những cán bộ với vai trò là người tổ chức, hướng dẫn và trực tiếp thực thi các khâu trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong đó có cả việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng những con người xã hội chủ nghĩa. Vì thế, với người cán bộ cách mạng, yêu cầu trước hết là học để “làm người”, “làm việc” và sau đó mới để “làm cán bộ”.

Trước yêu cầu ngày càng cao, đa dạng và phức tạp của sự nghiệp cách mạng, người cán bộ không chỉ cần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao mà còn phải thường xuyên tự đánh giá mức độ đáp ứng về tri thức, kỹ năng của bản thân đối với yêu cầu thực tiễn công tác. Quá trình đó đòi hỏi mỗi cán bộ phải chủ động nhận diện những khoảng trống tri thức trong khi thực thi nhiệm vụ để kịp thời bổ sung, hoàn thiện. Tuy nhiên, do đặc thù của hoạt động thực tiễn, không phải trong mọi thời điểm, cán bộ đều có điều kiện tham gia các hình thức đào tạo tập trung, chính quy do tổ chức, đoàn thể tiến hành. Từ thực tiễn đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra một hệ thống các phương thức học tập mang tính toàn diện, linh hoạt và phù hợp với điều kiện hoạt động cách mạng, bao gồm: “học ở nhà trường, học qua sách vở, học hỏi lẫn nhau và học từ nhân dân”; trong đó, Người đặc biệt nhấn mạnh rằng không học nhân dân là một thiếu sót nghiêm trọng. Nhận thức này thể hiện tư duy giáo dục biện chứng, gắn chặt giữa yêu cầu nâng cao trình độ của cán bộ với đặc điểm vận động phong phú của thực tiễn cách mạng.

Trong hệ thống các phương thức học tập đó, học ở sách vở giữ vai trò quan trọng như một hình thức tự học phổ biến, cho phép cán bộ khắc phục những hạn chế về không gian và thời gian trong quá trình tiếp thu tri thức. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh không xem tự học đơn thuần là hoạt động tiếp nhận tri thức thụ động từ tài liệu, mà đặt ra yêu cầu cao về phương

pháp, tính mục đích và ý chí của người học. Hiệu quả của tự học phụ thuộc trực tiếp vào khả năng lựa chọn nội dung phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, cũng như năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn công tác. Trong quá trình đó, Người cán bộ có thể giúp cho quá trình tự học của đồng nghiệp, người khác có kết quả, bằng cách “tùy theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác, để cho họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ, đúng với đường lối của Đảng”. Về bản chất, đây là hình thức học tập thông qua hoạt động thực tiễn, trong đó tri thức được hình thành và củng cố ngay trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ cụ thể.

Bên cạnh tự học qua sách vở, Hồ Chí Minh đề cao hình thức học lẫn nhau như một phương thức quan trọng để nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Học lẫn nhau không chỉ là sự trao đổi tri thức đơn thuần giữa các cá nhân có mối liên hệ về công việc, mà còn là một quá trình giáo dục mang tính đạo đức xã hội sâu sắc. Hình thức học tập này đòi hỏi ở người cán bộ tinh thần khiêm tốn, cầu thị và ý thức vượt qua những hạn chế chủ quan của bản thân. Thông qua học lẫn nhau, cán bộ không chỉ bổ sung tri thức và kinh nghiệm thực tiễn, mà còn rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, góp phần hạn chế biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, đồng thời củng cố mối quan hệ đoàn kết, thống nhất trong tập thể - một nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đặc biệt, trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, học từ nhân dân được xác định là một yêu cầu có tính nguyên tắc đối với quá trình tự học của người cán bộ cách mạng. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của V.I. Lê-nin về vai trò quyết định của quần chúng nhân dân trong cách mạng vô sản, Hồ Chí Minh khẳng định rằng tri thức và kinh nghiệm của nhân dân là nguồn lực to lớn, phong phú và thiết thực mà cán bộ phải biết trân trọng và khai thác. Theo Người, chính trong thực tiễn đời sống và đấu tranh của quần chúng, nhiều vấn đề phức tạp được giải quyết một cách giản dị, hiệu quả, vượt ra ngoài khuôn khổ của tư duy sách vở. Do đó, quá trình tự học của cán bộ chỉ đạt hiệu quả thực sự khi gắn chặt với phong trào hành động cách mạng của nhân dân, thông qua đó tiếp thu tri thức thực tiễn, tổng kết kinh nghiệm và nâng lên thành nhận thức lý luận phục vụ công tác lãnh đạo. Vì vậy, việc gắn bó mật thiết với nhân dân, giữ thái độ cầu thị và không ngừng học hỏi từ nhân dân không chỉ là phương thức tự học hiệu quả, mà còn là biểu hiện sinh động của bản chất cách mạng và khoa học trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ.

Một trong những nội dung nổi bật trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về học tập là nguyên tắc “học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn”. Người phê phán lối học kinh viện, giáo điều, học chỉ để lấy bằng cấp hoặc để “nói cho hay”. Theo Người, học mà không

vận dụng vào công việc thực tế thì học trở nên vô ích. Luận điểm này không chỉ thể hiện quan niệm đúng đắn của Người về bản chất của hoạt động nhận thức, mà còn là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Theo Hồ Chí Minh, học tập trước hết phải hướng tới mục đích thực tiễn. Người phê phán gay gắt lối học kinh viện, giáo điều, coi việc tiếp thu tri thức chỉ dừng lại ở sách vở, bằng cấp, hoặc nhằm phô trương tri thức một cách hình thức. Đối với Người, học tập như vậy không những không mang lại giá trị thiết thực mà còn có thể gây tác hại, bởi nó tách rời tri thức khỏi yêu cầu thực tiễn của đời sống xã hội và nhiệm vụ cách mạng. Vì thế, Người khẳng định: học mà không hành thì học vô ích, bởi tri thức chỉ thực sự có ý nghĩa khi được kiểm nghiệm và phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Nguyên tắc “học đi đôi với hành” phản ánh nhận thức biện chứng của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn. Lý luận có vai trò định hướng cho hoạt động thực tiễn, giúp con người nhận thức đúng quy luật vận động của sự vật, hiện tượng; song lý luận chỉ trở nên sống động, đúng đắn khi được vận dụng và kiểm nghiệm trong thực tiễn. Ngược lại, thực tiễn là nguồn gốc, động lực và mục tiêu của lý luận, đồng thời là tiêu chuẩn kiểm tra chân lý của tri thức. Tách rời lý luận khỏi thực tiễn sẽ dẫn đến bệnh giáo điều; còn coi nhẹ lý luận, chỉ dựa vào kinh nghiệm thực tiễn thuần túy sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm, manh mún. Thông qua quá trình “vừa học, vừa làm, vừa tổng kết”, tri thức được bổ sung, nâng cao, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực tiễn. Do đó, nguyên tắc “học đi đôi với hành” không chỉ là yêu cầu về phương pháp học tập, mà còn là tiêu chí đánh giá hiệu quả và giá trị thực chất của quá trình học và tự học theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tinh thần tự phê bình và phê bình cũng là một phương pháp tự học đặc sắc trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn liền với việc nâng cao năng lực và phẩm chất người cán bộ cách mạng. Thông qua tự phê bình, cán bộ, đảng viên nhận ra hạn chế, khuyết điểm của bản thân để kịp thời sửa chữa, hoàn thiện mình. Người coi đây là “vũ khí sắc bén” để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đồng thời là con đường quan trọng để mỗi cán bộ không ngừng nâng cao năng lực và phẩm chất cách mạng. Trước hết, tự phê bình là quá trình mỗi cán bộ, đảng viên chủ động nhìn nhận lại bản thân một cách nghiêm túc, trung thực và khoa học. Thông qua việc tự soi xét lời nói, việc làm, phương pháp công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ, người cán bộ nhận ra những hạn chế, thiếu sót, thậm chí là sai lầm trong nhận thức và hành động. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉ khi dám đối diện với khuyết điểm của chính mình thì con người mới có khả năng tiến bộ. Vì vậy, tự phê bình không phải là hành động tự hạ thấp bản thân,

mà là biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác và khát vọng vươn lên trong học tập, rèn luyện. Bên cạnh đó, phê bình của tổ chức và đồng chí, đồng đội là kênh thông tin quan trọng giúp cá nhân mở rộng nhận thức, khắc phục những “điểm mù” mà tự bản thân khó nhận ra. Khi được tiến hành đúng đắn, phê bình trở thành quá trình học tập lẫn nhau, giúp mỗi cán bộ bổ sung tri thức, điều chỉnh phương pháp công tác và hoàn thiện nhân cách. Ở chiều sâu, tự phê bình và phê bình gắn chặt với quá trình tự học bởi nó thúc đẩy người cán bộ liên tục điều chỉnh nhận thức, hành vi theo yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Qua đó, tri thức không ngừng được bổ sung, kinh nghiệm được tổng kết, năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức được nâng cao. Vì vậy, trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình không chỉ là yêu cầu mang tính tổ chức - kỷ luật của Đảng, mà còn là một phương thức tự học mang tính cách mạng và khoa học, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

2.2. Một số yêu cầu cơ bản về học và tự học của cán bộ, đảng viên

Trong bối cảnh hiện nay, yêu cầu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ cao, đạo đức trong sáng, nhất là trước sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ và tác động mạnh mẽ của kinh tế tri thức, nếu không thường xuyên học tập, cán bộ, đảng viên sẽ tụt hậu, không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Việc vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về học và tự học cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của học tập, tự học theo Tư tưởng Hồ Chí Minh. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về học tập và tự học theo Tư tưởng Hồ Chí Minh là giải pháp có ý nghĩa nền tảng, quyết định hiệu quả của việc triển khai các giải pháp khác. Bởi lẽ, nhận thức đúng đắn sẽ dẫn đến hành động tự giác, tích cực; ngược lại, nhận thức lệch lạc hoặc chưa đầy đủ dễ dẫn đến tình trạng học tập hình thức, đối phó, thiếu chiều sâu. Do đó, các cấp ủy, tổ chức đảng cần coi công tác giáo dục, tuyên truyền về học tập và tự học là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn liền với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trước hết, cần làm rõ cho cán bộ, đảng viên nhận thức rằng học tập và tự học không chỉ là quyền lợi nhằm nâng cao trình độ cá nhân, mà trước hết là nghĩa vụ chính trị và yêu cầu đạo đức của người đảng viên. Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập là con đường để nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận, năng lực công tác và phẩm chất đạo đức cách mạng; qua đó bảo đảm cho cán bộ, đảng viên hoàn thành

tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Việc không thường xuyên học tập, tự học sẽ dẫn đến tụt hậu về nhận thức, hạn chế về năng lực, thậm chí làm suy giảm uy tín và vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên. Bên cạnh đó, cần gắn nâng cao nhận thức về học tập với việc khắc phục những biểu hiện lệch lạc trong động cơ học tập, như học để đối phó, học hình thức, học vì bằng cấp, chứng chỉ. Thông qua công tác giáo dục, tuyên truyền, cán bộ, đảng viên cần hiểu rõ mối quan hệ hữu cơ giữa học tập với thực hiện nhiệm vụ chính trị, coi học tập là một bộ phận không thể tách rời của công tác chuyên môn hằng ngày.

Hai là, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, môi trường thuận lợi thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong cán bộ, đảng viên. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, môi trường thuận lợi nhằm thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong cán bộ, đảng viên là giải pháp quan trọng để hiện thực hóa Tư tưởng Hồ Chí Minh về học và tự học trong điều kiện mới. Bởi lẽ, dù nhận thức có đúng đắn đến đâu, nếu thiếu cơ chế phù hợp và môi trường học tập thuận lợi thì việc học tập và tự học khó có thể duy trì thường xuyên, liên tục và đạt hiệu quả bền vững. Trước hết, các cấp ủy, tổ chức đảng cần cụ thể hóa chủ trương xây dựng xã hội học tập bằng những quy định, kế hoạch và chương trình hành động phù hợp với từng cấp, từng lĩnh vực công tác. Cần tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên được học tập thông qua nhiều hình thức linh hoạt, đa dạng như: đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh; học tập tại chức; tự học có hướng dẫn; học trực tuyến; học qua thực tiễn công tác và tổng kết kinh nghiệm. Việc đa dạng hóa hình thức học tập không chỉ giúp khắc phục hạn chế về thời gian, không gian, mà còn đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng phong phú của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, cần gắn việc học tập, tự học với công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ. Kết quả học tập phải được xem là một tiêu chí quan trọng phản ánh năng lực, ý thức trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Thông qua đó, tạo động lực và áp lực tích cực, khuyến khích cán bộ, đảng viên chủ động học tập, tự học để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đồng thời, cần xây dựng môi trường học tập lành mạnh trong cơ quan, đơn vị, trong đó đề cao tinh thần chia sẻ tri thức, học hỏi lẫn nhau, tôn trọng sáng kiến và khuyến khích đổi mới, sáng tạo. Môi trường học tập tích cực sẽ góp phần hình thành thói quen học tập thường xuyên, coi học tập suốt đời là nhu cầu tự thân của mỗi cán bộ, đảng viên.

Ba là, đổi mới nội dung và phương pháp học tập theo hướng gắn lý luận với thực tiễn. Đổi mới nội dung và phương pháp học tập theo hướng gắn lý luận với thực tiễn là giải pháp then chốt nhằm hiện thực hóa Tư tưởng Hồ Chí Minh về “học đi đôi với

hành, lý luận gắn liền với thực tiễn” trong học tập và tự học của cán bộ, đảng viên. Trước yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn công tác, nếu nội dung học tập xa rời nhiệm vụ cụ thể thì lý luận khó phát huy được vai trò định hướng và giá trị thực tiễn. Trước hết, nội dung học tập cần được lựa chọn theo hướng thiết thực, sát với chức trách, nhiệm vụ của từng đối tượng cán bộ, đảng viên. Học tập lý luận chính trị phải gắn với những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong xây dựng Đảng, quản lý nhà nước và hoạt động của cơ quan, đơn vị; tránh tình trạng nặng về truyền thụ kiến thức hàn lâm, thiếu liên hệ thực tế. Khi lý luận xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, cán bộ, đảng viên sẽ nhận thức rõ hơn ý nghĩa của việc học tập và chủ động vận dụng vào công việc. Cùng với đổi mới nội dung, cần đổi mới phương pháp học tập theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Tăng cường các phương pháp như thảo luận, nghiên cứu tình huống, tổng kết thực tiễn, trao đổi kinh nghiệm công tác; hạn chế lối học thụ động, một chiều. Thông qua quá trình “vừa học, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm”, tri thức lý luận được kiểm nghiệm, bổ sung và nâng cao.

Bốn là, phát huy vai trò của tự phê bình và phê bình như một phương thức tự học hiệu quả. Phát huy vai trò của tự phê bình và phê bình như một phương thức tự học hiệu quả là giải pháp quan trọng nhằm vận dụng sâu sắc Tư tưởng Hồ Chí Minh trong nâng cao năng lực và phẩm chất của cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình không chỉ là nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt của Đảng mà còn là “vũ khí sắc bén” giúp mỗi cán bộ thường xuyên tự soi, tự sửa, không ngừng hoàn thiện bản thân. Trước hết, tự phê bình giúp cán bộ, đảng viên chủ động nhìn nhận lại quá trình công tác, nhận thức rõ những hạn chế, thiếu sót trong tư duy, phương pháp làm việc và việc thực hiện nhiệm vụ. Thông qua quá trình tự đánh giá nghiêm túc, người cán bộ xác định được những nội dung cần tiếp tục học tập, bổ sung tri thức và rèn luyện kỹ năng phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Đây chính là hình thức tự học có chiều sâu, xuất phát trực tiếp từ yêu cầu tự hoàn thiện của bản thân. Bên cạnh đó, phê bình của tổ chức, của đồng chí, đồng đội là kênh thông tin quan trọng giúp cá nhân mở rộng nhận thức, khắc phục những hạn chế mà tự bản thân khó nhận ra. Hồ Chí Minh yêu cầu phê bình phải bảo đảm tính xây dựng, khách quan, thẳng thắn, trên tinh thần đồng chí, vì mục tiêu chung. Khi được tiến hành đúng đắn, phê bình trở thành quá trình học hỏi lẫn nhau, góp phần nâng cao trình độ, năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Năm là, gắn học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ với rèn luyện đạo đức cách mạng. Gắn học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ với rèn luyện đạo đức cách mạng là yêu cầu mang tính nguyên tắc trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Người luôn nhấn mạnh sự thống nhất giữa “đức” và “tài”, trong đó đạo đức cách mạng giữ vai trò nền tảng, định hướng cho việc sử dụng tri thức, năng lực chuyên môn vào mục đích đúng đắn, vì Đảng, vì Nhân dân. Trong điều kiện hiện nay, việc không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ là yêu cầu tất yếu đối với cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ và yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn công tác. Tuy nhiên, nếu quá trình học tập chỉ tập trung vào tri thức, kỹ năng nghề nghiệp mà coi nhẹ rèn luyện đạo đức cách mạng thì dễ dẫn đến lệch lạc trong động cơ, thậm chí làm nảy sinh chủ nghĩa cá nhân, thực dụng. Vì vậy, việc học tập cần được định hướng rõ ràng, gắn chặt với mục tiêu tu dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người cán bộ. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần kết hợp chặt chẽ giữa bồi dưỡng chuyên môn với giáo dục đạo đức cách mạng trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác lấy chuẩn mực đạo đức cách mạng theo Tư tưởng Hồ Chí Minh làm thước đo cho động cơ, thái độ và kết quả học tập của bản thân. Thông qua đó, việc học tập không chỉ giúp nâng cao năng lực công tác, mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ vừa có trình độ chuyên môn vững vàng, vừa có đạo đức trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sáu là, phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong học tập và tự học. Phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong học tập và tự học là giải pháp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Cán bộ lãnh đạo không chỉ là người tổ chức, chỉ đạo mà còn là nhân tố định hướng, tạo động lực và lan tỏa tinh thần học tập trong cơ quan, đơn vị. Trong thực tiễn, ý thức học tập và tự học của cán bộ, đảng viên chịu ảnh hưởng lớn từ sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ chủ trì. Khi cán bộ lãnh đạo thực sự coi trọng học tập, chủ động tự học, không ngừng cập nhật tri thức mới, nghiêm túc trong học tập lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, thì sẽ tạo ra sức thuyết phục mạnh mẽ, khuyến khích cấp dưới noi theo. Ngược lại, nếu cán bộ lãnh đạo thiếu gương mẫu, học tập hình thức, đối phó, thì khó có thể xây dựng được phong trào học tập thực chất trong tổ chức. Do đó, các cấp ủy cần xác định rõ trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong học tập và tự học, coi đây là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại cán bộ. Bản thân cán bộ lãnh đạo phải gắn việc học tập với nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Thông qua sự nêu gương đó, tinh thần học tập suốt đời theo Tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ được lan tỏa sâu rộng, góp phần nâng cao

chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng trong tình hình mới.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về học và tự học của người cán bộ, đảng viên là một hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc, vừa mang giá trị lý luận bền vững, vừa có ý nghĩa thực tiễn cấp thiết. Học và tự học không chỉ là con đường nâng cao tri thức mà còn là phương thức quan trọng để rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh và năng lực của người cán bộ cách mạng. Việc quán triệt và vận dụng sáng tạo Tư tưởng của Người trong học tập và tự học sẽ góp phần quan trọng vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021). *Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5-2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.
- [2]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024). *Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [4]. Phạm Văn Sơn (2019). *Tâm lý học ứng dụng trong đời sống xã hội*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [5]. Nguyễn Thị Thanh Hương. (2020). *Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân: Giá trị lịch sử và hiện tại*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

Ho Chi Minh's Thought on learning and self-learning for the cadres and Party members - Significance in the current period

Nguyen Quang Trung

Army Officer School 2

Email: trungpctq2@gmail.com.

Abstract: Throughout the leadership of the Vietnamese revolution, President Ho Chi Minh always placed special emphasis on learning and self-learning, viewing it as a fundamental path to raising the intellectual level of the people, cultivating human resources, and training cadres for the Party and the State. For the cadres and Party members, learning and self-learning are not only personal needs but also mandatory political and ethical requirements, closely linked to their responsibility to the Party and the people. Studying Ho Chi Minh's Thoughts on learning and self-learning of the cadres and Party members has profound theoretical and practical significance in the current context, when the cause of renovation, international integration, and digital transformation is placing increasingly high demands on the quality of the cadre workforce.

Keywords: Learning, self-learning, cadres, Party members, new requirements, responsibility.